TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 45/2022/QĐST-HNGĐ	*Cao Lãnh, ngày 21 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 384/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Trần Văn T**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Ấp X, xã L, huyện Giồng Giềng, tỉnh Kiên Giang.

2. Chị **Lý Diễm M**, sinh năm 1994

Địa chỉ: Ấp B, xã B1, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh T và chị M kết hôn vào năm 2013, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. vào ngày 31/10/2013. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, hiện nay, vợ chồng không hòa thuận, mặc dù đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Nay, yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn T và chị Lý Diễm M.

[2]. Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Thị Diễm T1, sinh ngày 07/01/2013, hiện đang sống với chị M. Anh T và chị M thống nhất thỏa thuận:

Chị Lý Diễm M là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Thị Diễm T1 sinh ngày 07/01/2013, chị M không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Văn T có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung,

không ai được quyền ngăn cản.

[3]. Về tài sản chung: Không có.

[4]. Về nợ chung: Không có.

[5]. Về lệ phí: Anh T và chị M đồng ý mỗi người nộp 150.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên được Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự theo quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trần Văn T và chị Lý Diễm M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Thị Diễm T, sinh ngày 07/01/2013, hiện đang sống với chị M. Anh T và chị M thống nhất thỏa thuận:

Chị Lý Diễm M là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Thị Diễm T, sinh ngày 07/01/2013, chị M không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Văn T có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm là mỗi người phải nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) anh T và chị M tự nguyện nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) mà anh T và chị M đã nộp theo biên lai số 0009751 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND HCL;
- CCTHADS HCL;
- UBND xã nơi cấp giấy ĐKKH;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Võ Thị Kim Hoa